

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học

Bà Đỗ Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

LÒ VĂN Ê, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1991 tại xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; HKTT: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn M, con bà Lò Thị H (Đã chết); Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 21/10/2021, Lò Văn Ê bị TAND huyện G, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ê đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại tháng 9 năm 2022.

Nhân thân: Ngày 07/3/2018, Lò Văn Ê bị TAND huyện M, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Hà Thị Thông Th, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện P, TP Hà Nội

- Anh Khuất Văn T, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện P, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 17/02/2023, Công an xã T, huyện P, làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn. Khi tổ công tác đi đến đoạn đường thuộc Thôn 1, xã T, phát hiện bắt quả tang đối tượng Lò Văn Ê có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải đối tượng liên quan về trụ sở Công an xã T làm việc. (BL 28-31).

Tang vật thu giữ, gồm:

- 01 (một) gói nhỏ bằng nilong màu đen kích thước khoảng (1x2)cm bên ngoài bọc lớp giấy ăn, bên trong có lớp giấy bạc chứa chất bột màu trắng. Ê khai nhận là ma túy heroine.

- 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng đã cũ nát bên trong có 03 điếu thuốc ghi nhãn Thăng Long.

- 01 (một) thẻ “Căn cước công dân số 014091006862 mang tên Lò Văn Ê sinh ngày 06/5/1991 thường trú Bản N, T, M, Sơn La”

- 01 (một) bật lửa gas bằng nhựa màu đỏ. (BL16-18)

Ngày 17/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định giám số 44, yêu cầu giám định mẫu vật chứng thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 1001/KLGD-PC09 ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc (bên ngoài bọc nilong màu đen và giấy ăn) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,212gam.*” (BL 13-14).

Quá trình điều tra Lò Văn Ê khai nhận: Ê là người nghiện ma túy từ năm 2016. Sáng ngày 03/02/2023, Ê đi đến khu vực cổng bến xe M, Ê gặp một người đàn ông không quen biết, dáng vẻ giống người nghiện, người đàn ông này có đặc điểm khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m70 dáng người to, da ngăm đen mặt đeo khẩu trang kín nhìn không rõ mặt, Ê hỏi có ma túy Heroine không bán cho 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), và đưa 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), người đó cầm tiền và lấy trong người, đưa lại 02 (hai) gói nhỏ ma túy đều gói bằng giấy trắng. Ê cầm hai gói ma túy vừa mua được cất vào trong túi quần sau bên trái đang mặc và bắt xe khách xuống Hà Nội. Khi đến khu vực cầu Th - Hà Nội do thèm ma túy nên Ê đã lấy gói ma túy nhỏ hơn ra sử dụng còn gói to hơn để dành sử dụng sau. Để bảo quản được lâu hơn, Ê đã bỏ lớp giấy trắng ban đầu và lấy giấy bạc và nilong đen có sẵn ở vị trí Ê ngồi sử dụng ma túy để gói lại, rồi cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Sau đó, Ê xin vào làm việc tại một công trường ở khu vực cầu Th được khoảng 10 ngày thì hết việc. Ngày 16/02/2023, Ê đi xe ôm từ cầu Th lên khu vực huyện P - Hà Nội để xin việc làm, nhưng do chưa tìm được việc làm nên Ê ngủ

lang thang ngoài đường qua đêm. Khoảng 13 giờ ngày 17/02/2023, Ê đi qua xã T thấy vắng vẻ, Ê đang tìm chỗ để sử dụng ma túy thì gặp lực lượng Công an đi tuần tra, biết không thể trốn tránh được nên Ê tự giác lấy gói ma túy cất trong túi áo khoác bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy Heroine. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong gói ma túy giao nộp và đưa Ê về trụ sở để làm việc. Cùng ngày, Cơ quan Công an đã tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Lò Văn Ê, kết quả: Dương tính với ma túy heroine. (BL 65-90)

Về nguồn gốc ma túy: Ê khai nhận ma túy mua của một người đàn ông không quen biết tại bến xe M, nếu có gặp lại Ê cũng không nhận ra được, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này. (BL68-69)

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09- CATP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng đã giám định; 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng đã cũ nát bên trong có 03 điếu thuốc ghi nhãn hiệu Thăng Long; 01 (một) bật lửa gas bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) thẻ Căn cước công dân số 014091006862 mang tên Lò Văn Ê, là vật chứng của vụ án chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lò Văn Ê về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lò Văn Ê từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GDV Phạm Trần Nam, đồng chí Phùng Văn Quyền – Công an xã T và của Lò Văn Ê;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ nát bên trong có 03 điếu thuốc ghi nhãn hiệu Thăng Long;

- 01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ đã cũ.

Trả lại bị cáo 01 (một) thẻ căn cước công dân số 014091006862 mang tên Lò Văn Ê, sinh ngày 06/5/1991 thường trú bản N, T, M, Sơn La.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 12h30 ngày 17/02/2023, Lò Văn Ê có hành vi cất giấu 01 (một) gói ma túy loại Heroin, khối lượng 0,212 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã T phát hiện và bắt quả tang tại khu vực Thôn 3, xã T, huyện P, Hà Nội.

Hành vi nêu trên của Lò Văn Ê đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng nên nhận thức rõ việc tàng trữ chất ma túy là hành vi bị nghiêm cấm nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà vẫn cố tình phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nguồn gốc số ma túy: Lò Văn Ê khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại bến xe M, nếu có gặp lại, Ê cũng không nhận ra được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ; Do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/10/2021, Lò Văn Ê bị TAND huyện G xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ê đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại tháng 9 năm 2022, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái

phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GĐV Phạm Trần Nam, đồng chí Phùng Văn Quyền – Công an xã T và của Lò Văn Ê;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ nát bên trong có 03 điều thuốc ghi nhãn hiệu Thăng Long;

- 01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ đã cũ.

Đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) thẻ căn cước công dân số 014091006862 mang tên Lò Văn Ê, sinh ngày 06/5/1991 thường trú bản N, T, M, Sơn La cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ê 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GĐV Phạm Trần Nam, đồng chí Phùng Văn Quyền – Công an xã T và của Lò Văn Ê;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ nát bên trong có 03 điều thuốc ghi nhãn hiệu Thăng Long;

- 01 (một) bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ đã cũ.

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2023.

Trả lại bị cáo Lò Văn Ê 01 (một) thẻ căn cước công dân số 014091006862 mang tên Lò Văn Ê, sinh ngày 06/5/1991 thường trú bản N, T, M, Sơn La (đang lưu giữ trong hồ sơ)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lò Văn Ê phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIỆNN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIỆNN TÒA